

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2019/HS-ST

Ngày: 25-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Hồng Hà.

2. Bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **48/2019/HSST-QĐ ngày tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:**

1. LÊ KIM B - sinh năm 1993;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 5, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông Lê Kim T và bà Lê Thị H1; Tiền án, Vợ là Hoàng Thị Th. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07-8-2019 tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

2. HOÀNG KHẮC D - sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 5, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hoàng Khắc H2 và bà Lê Thị H3; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03-12-1998, Công an

huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07-8-2019 tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

3. LÊ KIM N - sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 5, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con bà Lê Thị Ng, không rõ tên bố đẻ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07-8-2019 tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lê Kim N:** Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. (có mặt)

*** Người bị hại:** Anh Ninh Văn H, sinh năm 1986(vắng mặt)

Trú tại: Thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị Th - sinh năm 1965.(có mặt)

Trú tại: Thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Vũ Thị V, sinh năm 1999.(vắng mặt)

Trú tại: Bản Phù Tiêu, xã Tài Lộc, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Chị Giàng Thị Tr, sinh năm 1999. (vắng mặt)

Trú tại: Bản Hát Khoang, xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

4. Chị Chào Thị C, sinh năm 1999. (vắng mặt)

Trú tại: Bản Hát Khoang, xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 12/4/2019, Hoàng Khắc D, Lê Kim N, Lê Kim B và Nguyễn Đình H4 đến hát tại quán Karaoke "Cô Th" do bà Nguyễn Thị Th làm chủ, ở thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Cả nhóm hát được một lát thì anh H4 đi về trước. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, D nhận được điện thoại báo

tin anh H4 bị tai nạn giao thông rất nặng nên cả nhóm không hát nữa, xuống quầy thanh toán để đi về tìm anh H4. Do không đủ tiền và nôn nóng muốn đi tìm anh H4 nên B đề nghị để lại một chiếc điện thoại làm tin rồi sau đó sẽ quay lại thanh toán tiền còn thiếu nhưng bà Th không đồng ý mà yêu cầu phải để lại hai chiếc điện thoại. Lờn qua tiếng lại dẫn đến hai bên cãi nhau. D và N đi ra ngoài lấy xe và nổ máy chờ B ở cửa quán hát. Giữa bà Th và B chưa thống nhất được với nhau về việc thanh toán tiền nhưng do lo lắng cho H4 nên B đi ra ngoài ngồi lên xe mô tô do N đang cầm lái để đi. Lúc này, bà Th bảo con trai là anh Ninh Văn H không trả xe cho khách vì chưa thanh toán xong tiền. Anh H đi ra chỗ N và rút chìa khoá xe mô tô do N đang nổ máy định đi và dùng tay kéo cổ áo của N làm N bị ngã xuống đường, xe mô tô bị đổ. Anh H quay vào trong khu vực sân quán hát thì B quay lại chỗ anh H để phân bua. Anh H đâm vào đầu B. Thấy B bị đánh, D đang đứng gần đó đánh vào người anh H bằng tay. Anh H nhặt đoạn dây cáp dùng để khoá báng xe mô tô vụt D nhưng D tránh được. B lấy mũ bảo hiểm từ tay D đánh anh H. D đi ra chỗ xe máy gần đó lấy mũ bảo hiểm đánh anh H cùng B. Lúc này N cũng xông vào dùng tay đánh anh H và giật được dây cáp trên tay anh H vụt anh H, còn B và D vẫn tiếp tục đánh anh H bằng tay và mũ bảo hiểm. Anh H dùng tay chống trả và đi lùi ra phía ngoài đường. Cả B, N và D vẫn tiếp tục đánh anh H cho đến khi anh H ngã xuống đường mới bỏ đi và bỏ lại hai mũ bảo hiểm đã vỡ cùng đoạn dây cáp.

Anh H được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức từ ngày 13-15/4/2019 và tiếp tục điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 19/4/2019 thì ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Ninh Văn H số 161/TgT ngày 27/9/2019 của Phòng giám định pháp y bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, kết luận: Anh H bị Chấn thương sọ não gây dập não thái dương trái, đã điều trị nội khoa. Hiện ổn định, không có di chứng thần kinh. Được xác định mức độ tổn hại sức khoẻ do thương tích gây ra là 31%. Chấn thương gãy xương chính mũi. Hiện ổn định. Được xác định mức độ tổn hại do thương tích gây ra là 09%. Sẹo vết thương phần chóp mũi kích thước nhỏ, ít ảnh hưởng thẩm mỹ. Được xác định mức độ tổn hại sức khoẻ 05%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 40%.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai nửa đầu màu hồng bị vỡ phía sau gáy; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai nửa đầu màu cam, bị vỡ nát phần vỏ nhựa bên ngoài; 01 đoạn dây cáp dài 4,7m và 01 USB màu đen có ghi trên thân dòng chữ Netac do bà Nguyễn Thị Th giao nộp.

Kết luận giám định số 4688/C09-P3 ngày 25/9/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an (đối với đoàn video trong USB) kết luận: Trích xuất được 16 ảnh có nội dung hình ảnh của Lê Kim B, Lê Kim N và Hoàng Khắc D ở quán Karaoke "Cô Th". Cơ quan điều tra đã cho các bị cáo xem nội dung video. Các bị cáo nhận dạng được bản thân và đồng phạm trong video.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã đến xin lỗi, tự nguyện bồi thường cho anh H 45.000.000đồng. Anh H không yêu cầu về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 05-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo Lê Kim B, Hoàng Khắc D và Lê Kim N về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N, D và B đều thừa nhận sự việc xảy ra đúng như nội dung đoạn video đã được xem tại cơ quan điều tra. Các bị cáo xác định do bị anh H đánh trước nên các bị cáo mới bột phát đánh lại chứ hai bên không có mâu thuẫn từ trước. Hung khí dùng để đánh anh H là hai chiếc mũ bảo hiểm, 01 đoạn cáp là các vật chứng đã được Tòa án cho xem tại phiên tòa. Trong đó có một chiếc mũ bảo hiểm màu hồng do B đang đội trên đầu còn một chiếc màu cam lấy từ trên xe mô tô ở gần đó. Một đoạn dây cáp có lõi bằng sắt, hai đầu bọc sắt do N sử dụng để đánh anh H là do trước đó anh H dùng để vụt các bị cáo nhưng bị N giật được và dùng để đánh lại anh H. Mục đích các bị cáo đánh anh H là để anh H không ngăn cản các được các bị cáo rời khỏi đó. Bị cáo B và D đều nhìn thấy bị cáo N sử dụng sợi dây cáp đánh anh H nhưng không ai ngăn cản mà còn đồng tình cùng bị cáo N đánh anh H nhiều cái bằng chân tay và mũ bảo hiểm. Các bị cáo đều xác định nếu các bị cáo không cùng nhau đánh anh H thì sẽ không đi được khỏi đó. Tuy nhiên, các bị cáo chỉ mong muốn nhanh chóng đi tìm anh H4 vì lúc đó đã nhận tiếp thông tin về việc anh H4 đã chết. Tinh thần các bị cáo khi đó rất bàng hoàng và lo lắng. Các bị cáo nôn nóng muốn đến chỗ bạn chứ không phải vì không muốn trả tiền còn thiếu. Các bị cáo không muốn để điện thoại lại vì cần sử dụng để đi tìm bạn và báo về cho gia đình anh H4. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã biết sai và đến xin lỗi, nhờ gia đình bồi thường đầy đủ cho anh Huấn mặc dù hoàn cảnh gia đình các bị cáo đều rất khó khăn. Các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Khắc D, Lê Kim B, Lê Kim N đều phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Khắc D từ 5 năm 3 tháng đến 5 năm 9 tháng tù; Xử phạt Lê Kim B và Lê Kim N mỗi bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù đều tính từ ngày tạm giam 07-8-2019. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu huỷ 02 chiếc mũ bảo hiểm và 01 đoạn dây cáp. Lưu tại hồ sơ vụ án 01 USB. Về án phí: Bị cáo N không phải chịu án phí. Bị cáo B và D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo N phát biểu: Bà Liên hoàn toàn nhất trí bản cáo trạng và luận tội của đại diện VSKND huyện Cẩm Giàng về nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo N. Tuy nhiên, bà Liên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử bị cáo N dưới mức thấp nhất của khung hình phạt ở mức 4 năm 6 tháng tù. Bồi lẽ: Bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình có công với cách mạng, có nhiều người thân là liệt sĩ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng gần 23 giờ ngày 12/4/2019, tại khu vực trước cửa quán Karaoke "Cô Th", địa chỉ thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Hoàng Khắc D và Lê Kim B đã có hành vi dùng mũ bảo hiểm, Lê Kim N có hành vi dùng 01 đoạn dây cáp dài 4,7m, hai đầu nẹp kim loại đập, vụt vào đầu, người của anh Ninh Văn H. Hậu quả: Anh H bị tổn hại 40% sức khỏe.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã cố ý

thực hiện. Bị cáo N sử dụng 01 đoạn dây cáp bên trong là kim loại, bên ngoài bọc nhựa, hai đầu có nẹp bằng kim loại; Bị cáo D và B sử dụng mũ bảo hiểm làm hung khí vụt và đập nhiều lần vào vùng đầu, mặt và người anh H. Bị cáo D và B thấy rõ việc bị cáo N dùng đoạn dây cáp vụt vào đầu và người anh H nhiều lần, các bị cáo không can ngăn mà còn đồng tình và tiếp tục xông vào cùng bị cáo N đánh anh H nhiều cái khiến anh H ngã xuống đất. Khi anh H bị choáng, ngất đi thì các bị cáo mới dừng lại và bỏ đi. Các bị cáo đánh anh H với mục đích là để anh H không ngăn cản được các bị cáo rời khỏi quán hát. Các bị cáo muốn đi khỏi đó để nhanh chóng đến chỗ anh H4 bị tai nạn xem anh H4 thế nào chứ không có mục đích chiếm đoạt số tiền còn thiếu của bà Th. Hậu quả anh H bị tổn hại 40% sức khỏe. Như vậy, hành vi của các bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại cho sức khỏe của anh H trên 31% đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự chuẩn bị trước, không có tổ chức cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đều xác định không có ai khởi xướng, chỉ huy mà do các bị cáo nôn nóng đi tìm anh H4 sau khi nghe tin anh H4 bị tai nạn và đã chết. Sau khi bị anh H túm áo kéo, bị cáo N ngã xuống đất. Bị cáo B giải thích thì bị anh H đánh vào đầu. Thấy B bị đánh, bị cáo D đứng gần đó mới bột phát xông vào đánh anh H. Anh H dùng đoạn dây cáp vụt lại D dẫn đến hai bên đánh nhau. Các bị cáo không chuẩn bị hung khí từ trước mà dùng mũ bảo hiểm đang đội trên đầu để đánh anh H. Bản thân anh H sử dụng đoạn dây cáp vụt các bị cáo trước nhưng không trúng. Bị cáo N đã giật được đoạn dây trên tay anh H để đánh lại anh H. Các bị cáo đều dùng hung khí đánh nhiều lần vào đầu, mặt và người anh H. Do đó các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm như nhau đối với hậu quả xảy ra và có vai trò ngang nhau trong vụ án. Tuy nhiên, bị cáo D có một tiền sự về hành vi đánh nhau và bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục vi phạm nên cần xem xét mức hình phạt đối với bị cáo D cao hơn bị cáo N và B.

[5] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành

khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; Người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo; Sự việc xảy ra, người bị hại có lỗi một phần. Gia đình bị cáo N có bà ngoại là mẹ Việt Nam anh hùng, có ba người bác là liệt sĩ, chị gái bị tâm thần. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

[6] Căn cứ mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly cả ba bị cáo khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 45.000.000đ. Các bị cáo cũng đã thanh toán trả cho bà Th số tiền còn thiếu. Người bị hại và bà Th không yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Vật chứng gồm: 02 chiếc mũ bảo hiểm đã vỡ không có giá trị sử dụng; 01 đoạn dây cáp, bà Th không đề nghị nhận lại nên tịch thu cho tiêu hủy quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo B và D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Khắc D, Lê Kim N, Lê Kim B phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; **điểm b**, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

3. Xử phạt bị cáo Hoàng Khắc D 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07-8-2019.

4. Xử phạt bị cáo Lê Kim Nh 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07-8-2019.

5. Xử phạt bị cáo Lê Kim B 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07-8-2019.

6. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 02 chiếc mũ bảo hiểm; 01 đoạn dây cáp dài 4,7m.

Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 USB màu đen có ghi dòng chữ Netac làm tài liệu của vụ án.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng).

7. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Hoàng Khắc D và Lê Kim B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Kim N không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án, bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- CQ CSĐT công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP

Phạm Thúy Hằng